



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2016*

**MỘT SỐ THÔNG TIN  
VỀ VIỆC ĐIỀU HÀNH GIÁ XĂNG DẦU**

Bình quân giá **thành phẩm xăng dầu** thế giới trong 15 ngày trước ngày 04 tháng 11 năm 2016 là 60,185 USD/thùng xăng RON 92; 60,808 USD/thùng dầu diesel 0.05S; 60,064 USD/thùng dầu hỏa; 285,122 USD/tấn dầu mazut 180CST 3.5S (*Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày gần đây*).

Giá etanol E100 đưa vào tính giá cơ sở mặt hàng xăng E5 theo Công văn số 1018/BTC-QLG ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính là 13.833,08 đồng/lít (chưa có thuế VAT).

Thực hiện quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC và Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT; với mục đích điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần bảo đảm kế hoạch mục tiêu CPI năm 2016, nhằm giảm chi phí đầu vào của doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh, hỗ trợ đời sống sinh hoạt của người dân, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

**1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu**

1.1. Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như hiện hành.

1.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như sau:

- Xăng khoáng: 600 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 600 đồng/lít);
- Xăng E5: 600 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 600 đồng/lít).
- Dầu diesel: 219 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 300 đồng/lít);
- Dầu hỏa: 114 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 300 đồng/lít).

2. Sau khi thực hiện trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu như mục 1 nêu trên, **giá các mặt hàng xăng dầu điều chỉnh như sau:**

- Xăng RON 92: tăng 47 đồng/lít;
- Xăng E5: tăng 43 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S: giữ ổn định giá bán;
- Dầu hỏa: giữ ổn định giá bán;
- Dầu mazut 180CST 3.5S: giảm 05 đồng/kg.

**Như vậy, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:**

- Xăng RON 92: không cao hơn 16.892 đồng/lít;
- Xăng E5: không cao hơn 16.576 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S: không cao hơn 13.023 đồng/lít;
- Dầu hỏa: không cao hơn 11.543 đồng/lít;
- Dầu mazut 180CST : không cao hơn 10.060 đồng/kg.

### 3. Thời gian thực hiện

- Trích lập, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 15 giờ 00 ngày 04 tháng 11 năm 2016.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quy định nhưng **không sớm** hơn 15 giờ 00 ngày 04 tháng 11 năm 2016 đối với các mặt hàng xăng, dầu diesel, dầu hỏa; **không muộn** hơn 15 giờ 00 ngày 04 tháng 11 năm 2016 đối với dầu mazut.

- Kể từ 15 giờ 00 ngày 04 tháng 11 năm 2016, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư Liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT.

Liên Bộ Công Thương - Tài chính gửi tới các cơ quan thông tin đại chúng để kịp thời đưa thông tin, định hướng dư luận đồng thuận với chủ trương điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, phối hợp của các Quý cơ quan, đơn vị./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày\***  
(20/10/2016 - 03/11/2016)

<b>TT</b>	<b>Ngày</b>	<b>X92</b>	<b>Dầu hoả</b>	<b>DO 0,05</b>	<b>FO 3,5S</b>
1	20/10/16	61.150	61.400	62.050	292.410
2	21/10/16	60.750	60.770	61.500	288.900
3	22/10/16				
4	23/10/16				
5	24/10/16	61.940	61.630	62.340	293.260
6	25/10/16	61.530	61.830	62.580	293.270
7	26/10/16	60.110	60.530	60.880	288.330
8	27/10/16	60.760	60.930	61.380	287.230
9	28/10/16	60.500	60.850	61.300	286.410
10	29/10/16				
11	30/10/16				
12	31/10/16	59.700	60.510	60.930	286.110
13	1/11/16	60.890	59.280	60.280	279.300
14	2/11/16	57.740	56.840	58.160	270.180
15	3/11/16	56.960	56.130	57.490	270.940
	<b>Bquân</b>	<b>60.185</b>	<b>60.064</b>	<b>60.808</b>	<b>285.122</b>

\* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).